

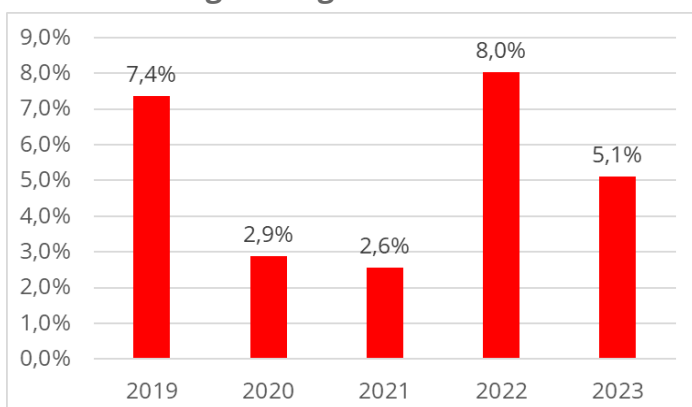
### Kinh tế vĩ mô Thế giới

- ▶ **Chỉ số lạm phát của Mỹ** trong tháng 12 đã tăng lên mức 3,4% so với cùng kỳ, cao hơn mức 3,1% của tháng 11. Như vậy, lạm phát Mỹ đã tăng trở lại sau 2 tháng liên tục sụt giảm. Tuy nhiên, so với tháng 12/2022, chỉ số này đã giảm 3,1%, từ 6,5% xuống 3,4%.
- ▶ **Cục Dự trữ liên bang Mỹ (FED)** quyết định không tăng lãi suất trong kỳ họp giữa tháng 12 ở mức 5,25% - 5,50%, đây là lần thứ 3 liên tiếp FED giữ nguyên lãi suất trong các kỳ họp gần đây.
- ▶ **Chỉ số PMI sản xuất của Mỹ và các nước Châu Âu** chưa có sự cải thiện đáng kể trong tháng 12. Cụ thể, PMI sản xuất của Mỹ giảm xuống 47,9 từ mức 49,4 của tháng 11. PMI sản xuất của Châu Âu vẫn duy trì ở mức thấp mặc dù tăng từ mức 44,2 của tháng 11 lên 44,4. Số liệu này cho thấy hoạt động sản xuất tại Mỹ và châu Âu vẫn gặp thách thức.

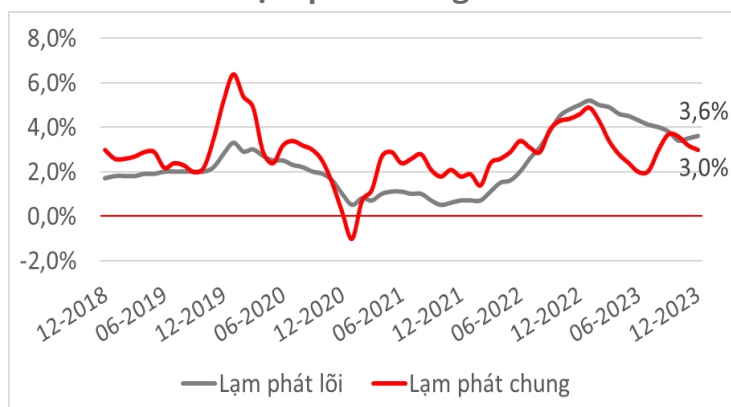
### Kinh tế vĩ mô Việt Nam

- ▶ **Tăng trưởng GDP năm 2023** đạt 5,1%. Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,8%, đóng góp 8,8%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 3,7%, đóng góp 28,9%; khu vực dịch vụ tăng 6,8%, đóng góp 62,3%.
- ▶ **Doanh số bán lẻ hàng hóa và dịch vụ** tháng 12 ước 565,8 nghìn tỷ đồng, tăng trưởng 2,6% so với tháng 11 và 9,3% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung năm 2023, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 6.231,8 nghìn tỷ đồng, tăng 9,6% so với năm trước.
- ▶ **Xuất khẩu** ước tính tăng 5,7% so với tháng 11 và tăng 13,1% so với cùng kỳ năm trước. Nhập khẩu ước tính ghi nhận sự cải thiện, tăng 12,3% so với cùng kỳ năm trước. Cán cân thương mại ước tính ghi nhận mức xuất siêu kỷ lục 28 tỷ USD cho cả năm 2023, trong khi năm trước giá trị xuất siêu chỉ đạt 12,4 tỷ USD.
- ▶ **Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)** tháng 12 tăng 0,12% so với tháng 11 và tăng 3,6% so với cùng kỳ năm trước, CPI bình quân năm 2023 tăng 3,3% và thấp hơn đáng kể so với mục tiêu 4,5% của Chính phủ.
- ▶ **Nguồn vốn FDI** tiếp tục là điểm sáng khi Vốn đăng ký của nhà đầu tư nước ngoài đạt gần 36,6 tỷ USD, tăng 32,1% so với cùng kỳ năm trước. Đồng thời, vốn FDI giải ngân ước đạt 23,2 tỷ USD, tăng 3,5% so với cùng kỳ năm trước và đây là mức giải ngân cao nhất trong 5 năm qua.
- ▶ **Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng (PMI)** tăng lên mức 48,9 trong tháng 12, tăng trở lại so với mức 47,3 của tháng 11. Với kết quả này, chỉ số cho thấy các điều kiện kinh doanh của các nhà sản xuất Việt Nam vẫn đang gặp những thách thức nhất định.

Tăng trưởng GDP năm 2023



Lạm phát tháng 12



Nguồn: Tổng cục thống kê, Bloomberg.

**Tổng quan thị trường**

- ▶ **VN-Index** tiếp tục phục hồi tích cực trong tháng 12 và đóng cửa tại 1.129,9 điểm (+3,3% so với tháng trước và +12,2% so với đầu năm) với thanh khoản giảm 7,8% so với tháng 11. Các nhóm ngành Công nghệ thông tin, Tiêu dùng, Công nghiệp và Vật liệu tăng mạnh hỗ trợ đà phục hồi của thị trường.
- ▶ **Xu hướng phục hồi của thị trường** được hỗ trợ bởi sự cải thiện của các yếu tố kinh tế vĩ mô. Cụ thể, lãi suất tiết kiệm nhiều ngân hàng đã giảm xuống mức thấp nhất lịch sử, đồng thời giải ngân đầu tư công và giải ngân FDI tăng trưởng góp phần giúp tâm lý nhà đầu tư tích cực hơn.
- ▶ **Nhà đầu tư nước ngoài** tiếp tục bán ròng lên đến 9.084 tỷ. Lũy kế từ đầu năm, khối ngoại bán ròng gần 20.984 tỷ. Mặc dù chịu áp lực bán lớn từ khối ngoại, thị trường kể từ đầu năm vẫn ghi nhận mức tăng trưởng dương (+12,2%), cho thấy dòng tiền của nhà đầu tư trong nước đã tham gia tích cực trở lại.
- ▶ **Chỉ số định giá P/E** thị trường hiện tại ở mức 15 lần, thấp hơn đáng kể mức trung bình 5 năm là 17,6 lần. Khi P/E hiện tại càng thấp hơn mức trung bình thì xác suất thị trường phục hồi càng cao.

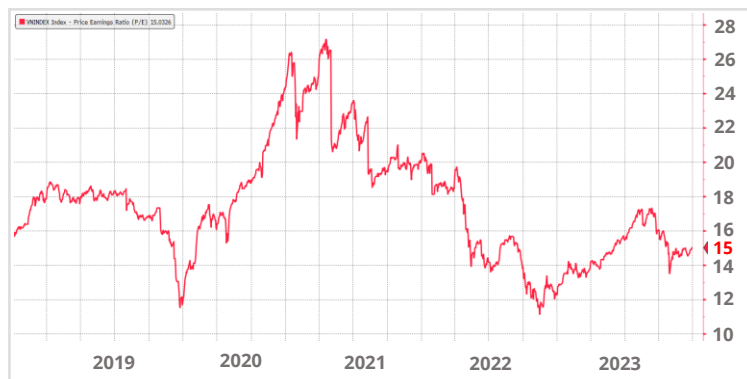
Trong trường hợp nền kinh tế có tín hiệu phục hồi rõ ràng hơn, dòng tiền tham gia vào thị trường có thể sẽ tiếp tục được hỗ trợ.

Ngành	% thay đổi trong 1 tháng	% thay đổi trong 3 tháng	% thay đổi từ đầu năm	P/E	P/B	ROE %	ROA %	Tăng trưởng EPS (YoY)	Tăng trưởng lợi nhuận thuần (YoY)
Viễn thông	-1,2%	12,0%	36,0%	303,21	2,69	2,0%	1,1%	-92,7%	-19,2%
Nguyên vật liệu	4,5%	5,1%	56,0%	39,04	1,44	3,5%	1,8%	-77,0%	99,5%
Hàng Tiêu dùng	3,5%	-1,8%	6,8%	21,27	2,32	10,5%	5,1%	-42,3%	-15,2%
Dầu khí	-2,6%	-7,6%	37,9%	11,01	1,23	10,5%	5,4%	-23,9%	831,1%
Công nghiệp	1,7%	0,4%	22,1%	15,98	1,68	9,3%	4,1%	-23,3%	-3,5%
Tiện ích Cộng đồng	2,1%	-4,4%	16,4%	13,69	1,82	13,4%	7,4%	-18,6%	-37,5%
Tài chính	4,1%	1,7%	19,6%	16,12	1,43	8,8%	3,0%	-14,3%	-26,6%
Công nghệ Thông tin	5,3%	4,4%	45,9%	21,2	3,78	15,7%	7,6%	-9,6%	17,7%
Ngân hàng	2,2%	-0,8%	24,0%	8,97	1,5	17,0%	1,5%	-9,2%	-1,6%
Dịch vụ Tiêu dùng	4,5%	-1,7%	28,8%	-54,61	3,54	-5,4%	-1,4%	0,0%	84,0%
Dược phẩm và Y tế	3,3%	0,9%	30,4%	13,06	1,64	12,3%	7,3%	11,3%	-9,4%

Chỉ số VN-Index



Chỉ số định giá P/E



Nguồn: FiinproX, Bloomberg.

# Bản tin Eastspring Việt Nam - Tháng 12

## Cập nhật hoạt động Quỹ ENF

### Giới thiệu

**Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam** (gọi tắt là “Quỹ Năng động” hoặc “Quỹ ENF”) là quỹ hoạt động theo mô hình quỹ mở, được Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp Giấy chứng nhận thành ngày 25/03/2014. Công ty Quản lý Quỹ: Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments.

### Mục tiêu

- Hướng đến gia tăng tài sản một cách ổn định và bền vững thông qua đa dạng hóa các tài sản trong danh mục, bao gồm cổ phiếu, trái phiếu và tiền gửi ngân hàng.
- Quỹ phân bổ tài sản một cách chủ động và linh hoạt nhằm tận dụng các cơ hội gia tăng lợi nhuận khi thị trường tăng trưởng, đồng thời hạn chế rủi ro thất thoát vốn khi thị trường có những dấu hiệu không khả quan.

<b>Ngày thành lập</b>	25/03/2014	<b>Tần suất giao dịch</b>	Thứ 4 và Thứ 6 hàng tuần (ngày T)
<b>Tổng giá trị tài sản ròng</b>	214,1 tỷ VNĐ	<b>Thời gian đóng sổ lệnh</b>	Trước 10h30 thứ 3 và Thứ 5 (T - 1)
<b>Giá đơn vị quỹ</b>	31.556 VNĐ	<b>Phí mua</b>	Do đại lý phân phối quy định (tối đa 3%)
<b>Ngân hàng giám sát</b>	Standard Chartered VN	<b>Phí bán</b>	0%
<b>Mức đầu tư tối thiểu</b>	1.000.000 VNĐ	<b>Phí Quản lý</b>	1,5%/năm

### Tỷ suất lợi nhuận đầu tư tích lũy (%)

	1 tháng	3 tháng	Tính từ đầu năm	1 năm	3 năm	Tính từ khi lập quỹ
Tỷ suất lợi nhuận ròng	3,3%	2,6%	16,3%	16,3%	34,7%	215,6%

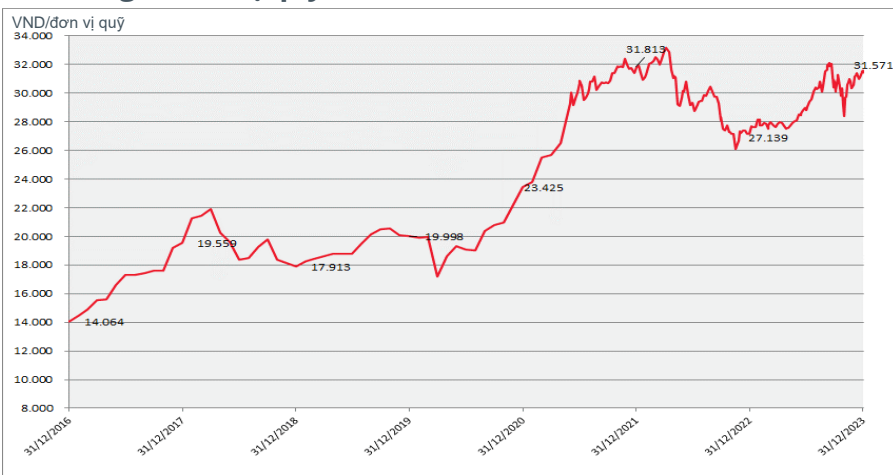
### Tỷ suất lợi nhuận đầu tư theo năm (%)

Năm	2019	2020	2021	2022	2023
Tỷ suất lợi nhuận ròng	11,6%	17,1%	35,8%	-14,7%	16,3%
VNIndex	7,7%	14,9%	35,7%	-32,8%	12,2%

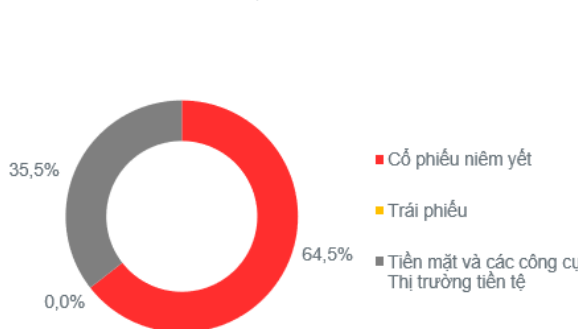
### 5 cổ phiếu có tỷ trọng lớn nhất

Công ty Cổ phần FPT	FPT	12,5%
Ngân hàng TMCP Á Châu	ACB	7,0%
Ngân hàng TMCP Quân đội	MBB	6,6%
Ngân hàng TMCP Công Thương VN	CTG	5,1%
Công ty CP Tập đoàn Hòa Phát	HPG	4,7%

### Biểu đồ giá đơn vị quỹ



### Phân bổ danh mục đầu tư



### ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI QUỸ ENF

**Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI**  
Điện thoại: (84-28) 3824 2897

**Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)**  
Điện thoại: (84-28) 3914 8585

**Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt (VDSC)**  
Điện thoại: (84-28) 6299 2006

**Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCBS)**  
Điện thoại: (84-24) 3936 6426

**Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT (VNDS)**  
Điện thoại: (84-24) 3972 4568

**Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)**  
Điện thoại: (84-24) 3935 2722

**Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt (VCSC)**  
Điện thoại: (84-28) 3914 3588

### Giới thiệu

6 quỹ PRUlink được hình thành từ nguồn phí bảo hiểm của các hợp đồng bảo hiểm liên kết đơn vị do Prudential Việt Nam cung cấp, với mục tiêu tạo ra thu nhập và tăng trưởng vốn đầu tư từ trung đến dài hạn cho Bên mua bảo hiểm đã ký kết hợp đồng này với Prudential Việt Nam và không áp dụng cho các đối tượng khác. Sáu quỹ này được thiết kế dành cho những khách hàng có mức độ chấp nhận rủi ro từ thấp đến cao tương ứng với chính sách đầu tư vào các tài sản đầu tư có thu nhập ổn định (như tiền gửi ngân hàng, trái phiếu,...) đến tài sản có sự tăng trưởng vốn cao (như cổ phiếu).

### Kết quả hoạt động các quỹ PRUlink

Năm	PRUlink Cổ Phiếu VN	PRUlink Tăng Trưởng	PRUlink Cân Bằng	PRUlink Bền Vững	PRUlink Trái Phiếu VN	PRUlink Bảo Toàn	VNIndex	Vàng	USD	Lãi suất tiết kiệm 12 tháng
2019	9,8%	10,6%	11,0%	11,4%	12,2%	5,5%	7,7%	16,0%	-0,2%	6,9%
2020	16,4%	16,0%	14,7%	12,5%	9,0%	5,6%	14,9%	31,9%	-0,6%	7,1%
2021	40,0%	28,5%	20,8%	13,3%	3,0%	4,2%	35,7%	9,7%	-1,6%	6,2%
2022	-23,8%	-12,3%	-9,1%	-6,0%	-2,0%	5,3%	-32,8%	8,1%	3,4%	5,7%
2023	13,3%	15,4%	16,7%	18,1%	20,3%	6,7%	12,2%	10,8%	2,9%	6,7%

### NHẬN ĐỊNH CHUNG

Trong năm 2023, các quỹ PRUlink đạt mức tăng trưởng tích cực, cụ thể:

- Quỹ PRUlink Trái phiếu Việt Nam ghi nhận kết quả tốt nhất với mức tăng 20,3%
- Quỹ PRUlink Bền vững tăng 18,1%
- Quỹ PRUlink Cân bằng tăng 16,7%
- Quỹ PRUlink Tăng trưởng tăng 15,4%
- Quỹ PRUlink Cổ phiếu tăng 13,3%

Nhìn chung các quỹ PRUlink có tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục ghi nhận tăng trưởng tốt hơn so với chỉ số VNINDEX (+12,2%).

Khách hàng của Quỹ PRUlink luôn được khuyến nghị trên mục tiêu đầu tư với tầm nhìn dài hạn hơn là tập trung vào những biến động trong ngắn hạn do sản phẩm đầu tư liên kết đơn vị được thiết kế với mục tiêu đầu tư và tối đa hóa lợi nhuận trong trung và dài hạn.

### Ghi chú quan trọng

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và quan điểm riêng của Công ty TNHH Quản lý quỹ Eastspring Investments ("Eastspring Việt Nam") và không được sử dụng để công bố, lưu hành, tái bản hoặc phân phối một phần hoặc toàn bộ cho bất kỳ ai khác nếu không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Eastspring Việt Nam.

Eastspring Việt Nam đã thực hiện tất cả sự cẩn trọng hợp lý để các thông tin trong tài liệu này không bị sai sự thật hoặc gây hiểu lầm khi công bố. Tuy nhiên, Eastspring Việt Nam không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của những thông tin đó. Những thông tin và quan điểm nêu trong tài liệu này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Eastspring Việt Nam không chịu mọi trách nhiệm pháp lý đối với việc người khác sử dụng hoặc giải thích thông tin có trong bài thuyết trình này hoặc đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh dù trực tiếp hay gián tiếp do bất kỳ người nào hành động dựa trên bất kỳ thông tin, quan điểm nào có trong bài thuyết trình này.

Lưu ý: Kết quả đầu tư trong quá khứ của EIVN không nhất thiết là căn cứ thể hiện kết quả đầu tư tương lai của các Quỹ ILP. Việc đầu tư vào các Quỹ ILP sẽ chịu rủi ro đầu tư, bao gồm cả khả năng mất số vốn đầu tư ban đầu. Nhà đầu tư nên tư vấn với chuyên gia tài chính trước khi quyết định đầu tư vào các Quỹ ILP.

Eastspring Việt Nam là một công ty thuộc Tập đoàn Prudential plc của Anh Quốc. Eastspring Việt Nam và Tập đoàn Prudential plc không phải là công ty liên kết dưới bất kỳ hình thức nào với Prudential Financial Inc., một công ty có trụ sở chính tại Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ, và Công ty Prudential Assurance Company, một công ty con của Tập đoàn M&G plc, được thành lập tại Vương quốc Anh.